

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HS-ST

Ngày: 25-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hồng Hà**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Trang

Bà Trần Phan Nhã Trúc

- Thư ký phiên tòa: Bà **Bùi Thị Kim Yến** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Quốc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Mai Hữu T1** (Tên thường gọi: K) - Sinh năm 1981, tại: Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký HKTT: Phường P, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi tạm trú: Khóm 4, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Tấn H và bà Mai Thị Ngọc A; bị cáo có vợ và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần (Ngày 12-7-2017 bị Công an thị xã B, tỉnh Vĩnh Long xử phạt hành chính 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong). Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 07-6-2018. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Dương Thùy Trinh** – Luật sư của Văn phòng Luật sư Dương Vĩnh Phú, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Long; là người bào chữa chỉ định (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh **Trương Hoài P** – Sinh năm 1990; nơi cư trú: Khóm 4, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

2. Anh **Phạm Văn T2** – Sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ 7, Khóm 4, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

3. Anh **Phạm Trường T3** - Sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ 2, Khóm 6, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

4. Anh **Phạm Phương B** – Sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 17, Khóm 1, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5 năm 2018, Huỳnh Mai Hữu T1 – sinh năm 1981, trú tại tổ 1, khóm 4, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với mục đích thu lợi bất chính và sử dụng cho bản thân. Ngày 04-6-2018, T1 đến khu vực Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mua của người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ 01 bịch ma túy giá 23.000.000đ, sau đó T1 đem về nhà phân ra thành nhiều tép nhỏ để sử dụng và bán lại cho các con nghiện. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07-6-2018, T1 bị Công an thị xã Bình Minh bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà thuộc Tổ 1, Khóm 4, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; tang vật thu giữ gồm: Nhiều bịch nhựa được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng cùng nhiều vật chứng khác. Qua kết luận giám định, tinh thể rắn màu trắng là ma túy có tổng khối lượng là 59,4330 gam loại Methamphetamine.

Qua điều tra, T1 khai đã bán ma túy cho nhiều người nhưng không nhớ họ tên, địa chỉ. Cơ quan điều tra đã chứng minh được T1 đã bán ma túy cho 04 người gồm:

1/ Bán cho Trương Hoài P (P Cá Dồ) 01 tép ma túy giá 200.000đ vào ngày 05-6-2018;

2/ Bán cho Phạm Phương B (B Râu) 01 tép ma túy giá 200.000đ vào ngày 05-6-2018;

3/ Bán cho Phạm Trường T3 (Cu Đỏ) 01 tép ma túy giá 200.000đ, T3 trả T1 90.000đ, còn nợ lại 110.000đ;

4/ Bán cho Phạm Văn T2 01 tép ma túy giá 200.000đ, T2 trả 170.000đ, còn nợ lại T1 30.000đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ, tạm giữ các đồ vật, tài liệu có liên quan gồm: 13 bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 bịch nylon, bên trong có 05 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 hộp quẹt gas màu xanh; 03 đoạn ống nhựa đều được vót nhọn 01 đầu, 01 đầu bằng; 10 bịch nylon được hàn kín, còn hờ 01 đầu; 02 cây kéo bằng kim loại; 01 cây kẹp bằng kim loại; 11 ống thủy tinh.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSVL-P1 ngày 06-9-2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Huỳnh Mai Hữu T1 về tội “*Mua bán*

trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo Huỳnh Mai Hữu T1 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm p, r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Mai Hữu T1 mức án từ 12 năm đến 14 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt - ngày 07-6-2018; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy các vật chứng đang tạm giữ do có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo xác định bị cáo đã nhận thấy lỗi của mình nên đã ăn năn, hối cải.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên; ngoài ra, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm a khoản 1 Điều 67 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hoãn chấp hành hình phạt tù.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội điều trị bệnh vì bị cáo đang bị bệnh nặng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Tháng 5 năm 2018, bị cáo Huỳnh Mai Hữu T1 có hành vi mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính và sử dụng cho bản thân; lúc 00 giờ 30 phút ngày 07-6-2018, khi bị cáo đang tàng trữ

trái phép 59,4330 gam chất ma túy loại Methamphetamine cùng nhiều tang vật khác tại nhà thuộc phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long thì bị bắt quả tang; qua kết quả điều tra đã chứng minh được vào các ngày 05 và 06-6-2018, bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho Trương Hoài P (P Cá Dồ), Phạm Phương B (B Râu), Phạm Trường T3 (Cu Đỏ) và Phạm Văn T2, thu lợi bất chính số tiền 3.000.000đ. Hành vi của bị cáo Huỳnh Mai Hữu T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã truy tố đối với bị cáo và quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tội phạm do bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước ta về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, giống nòi của dân tộc, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đang có một tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo đã nhận thức rõ hành vi mà mình thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý, quyết tâm thực hiện. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý đối với bị cáo và cần quyết định cho bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân của bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì mới có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, xét thấy, bị cáo là người khuyết tật nặng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự thú về hành vi phạm tội của mình; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm p, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như lời đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo được áp dụng theo Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cũng đủ trừng trị và giáo dục bị cáo.

[5] Về việc người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hoãn chấp hành hình phạt tù, xét thấy, việc hoãn chấp hành hình phạt tù được thực hiện ở giai đoạn thi hành án, thẩm quyền quyết định việc hoãn chấp hành hình phạt tù là của Chánh án Tòa án theo quy định tại Điều 44 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

Đối với toàn bộ mẫu vật và vỏ bao gói được để trong phong bì niêm phong số 258/KLGD-PC54 và toàn bộ mẫu vật và vỏ bao gói được để trong phong bì niêm phong số 260/KLGD-PC54 cùng ngày 08-6-2018: Đây là vật có chứa chất ma túy, bị cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, 01 hộp quạt gas màu xanh, 03 đoạn ống nhựa đều được vót nhọn 01 đầu, 01 đầu bằng, 10 bịch nilong được hàn kín, còn hớ 01 đầu, 02 cây kéo bằng kim loại, 01 cây kẹp bằng kim loại và 11 ống thủy tinh: Đây là những vật có liên quan đến tội phạm, không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với số tiền 3.000.000đ mà bị cáo thu được trong thời gian mua bán trái phép chất ma túy: Đây là số tiền do phạm tội mà có nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, không có nghề nghiệp và nguồn thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Mai Hữu T1 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, Điều 38, các điểm p, r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Mai Hữu T1 *12 (Mười hai) năm tù*. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam – ngày 07-6-2018.

- Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ mẫu vật và vỏ bao gói được để trong phong bì niêm phong số 258/KLGD-PC54 và toàn bộ mẫu vật và vỏ bao gói được để trong phong bì niêm phong số 260/KLGD-PC54 cùng ngày 08-6-2018; 01 dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, 01 hộp quạt gas màu xanh, 03 đoạn ống nhựa đều được vót nhọn 01 đầu, 01 đầu bằng, 10 bịch nilong được hàn kín,

còn hớ 01 đầu, 02 cây kéo bằng kim loại, 01 cây kẹp bằng kim loại và 11 ống thủy tinh (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06-9-2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long*).

+ Buộc bị cáo Huỳnh Mai Hữu T1 nộp lại số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

- Về án phí:

Bị cáo Huỳnh Mai Hữu T1 phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để xin Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh VL;
- VP CQCSĐT CA tỉnh VL;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh VL;
- Cục THADS tỉnh VL;
- Trại TG CA tỉnh VL;
- Sở TP tỉnh VL;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: 05.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hồng Hà